

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 15/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		15/05		16/05				17/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-123	-89	111	164	-91	-100	70	160	-36
	Cửa Ông	-102	-94	114	153	-70	-104	67	154	-25
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-83	-98	116	133	-59	-100	69	139	-18
	Bạch Long Vĩ	-94	-73	123	124	-71	-81	81	130	-29
Thái Bình	Thái Thụy	-75	-95	114	125	-53	-95	67	133	-16
Nam Định	Hải Hậu	-57	-94	110	112	-42	-93	61	117	-10
Ninh Bình	Kim Sơn	-50	-91	109	109	-38	-89	59	115	-8
Thanh Hóa	Quảng Xương	-44	-92	101	103	-31	-85	54	109	-3
Nghệ An	Diễn Châu	-31	-81	88	85	-16	-79	45	95	10
	Hòn Ngư	-29	-81	86	82	-17	-77	45	92	10
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-20	-80	77	72	-9	-75	44	80	17
Quảng Bình	Quảng Trạch	-7	-62	57	48	7	-61	41	51	24
	Quảng Ninh	1	-43	47	28	14	-45	37	34	30
Quảng Trị	Gio Linh	6	-23	35	9	16	-27	32	18	30
	Cồn Cỏ	1	-21	41	8	11	-25	36	17	26
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	11	-1	21	-8	18	-5	23	0	29
	Phú Lộc	16	16	7	-22	20	11	15	-17	27
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	18	30	-1	-32	22	24	11	-28	26
	Hoàng Sa	12	62	-1	-45	13	49	15	-40	14
Quảng Nam	Tam Kỳ	21	47	-10	-44	23	37	6	-38	26
	Cù Lao Chàm	20	44	-4	-38	23	35	9	-33	26
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	20	55	-9	-52	20	42	8	-43	24
	Lý Sơn	19	58	-7	-48	19	44	9	-40	22
Bình Định	Phú Mỹ	19	59	-6	-50	18	43	10	-47	22
	Quy Nhơn	22	62	-4	-51	23	47	13	-48	22
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	15	55	-6	-53	15	42	10	-50	14
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	19	64	-1	-52	21	49	15	-48	17
	Trường Sa	18	67	4	-57	13	52	16	-47	9
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	22	62	-1	-63	18	46	12	-58	14
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	51	57	26	-94	32	51	24	-72	7
	Phú Quý	26	66	4	-66	20	52	15	-56	12
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	49	77	45	-103	1	94	22	-54	-44
	Côn Đảo	30	69	62	-103	-12	83	40	-55	-45
TPHCM	Cần Giờ	54	74	50	-102	2	94	26	-51	-49
Tiền Giang	Gò Công Tây	59	70	56	-105	5	92	29	-53	-48
Bến Tre	Ba Tri	56	68	62	-108	4	90	33	-55	-48
Trà Vinh	Duyên Hải	47	72	64	-109	-6	95	33	-53	-53
Sóc Trăng	Tân Phú	29	75	67	-96	-20	100	39	-42	-61
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-11	85	70	-75	-51	99	49	-33	-74
Cà Mau	Năm Căn	-35	77	71	-55	-63	82	58	-25	-71
	Trần Văn Thời	3	14	56	-24	-22	20	54	-6	-20
Kiên Giang	Rạch Giá	23	-11	47	3	-2	-10	52	8	17
	Phú Quốc	4	-8	22	24	-10	-8	29	26	2
	Thổ Chu	7	-1	18	15	-6	-1	22	17	4

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.7	Nam, Tây Nam, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.4	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.0	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.5 - 0.8	Đông, Đông Bắc, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông Nam, Đông, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.5 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.6	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.5 - 2.4	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

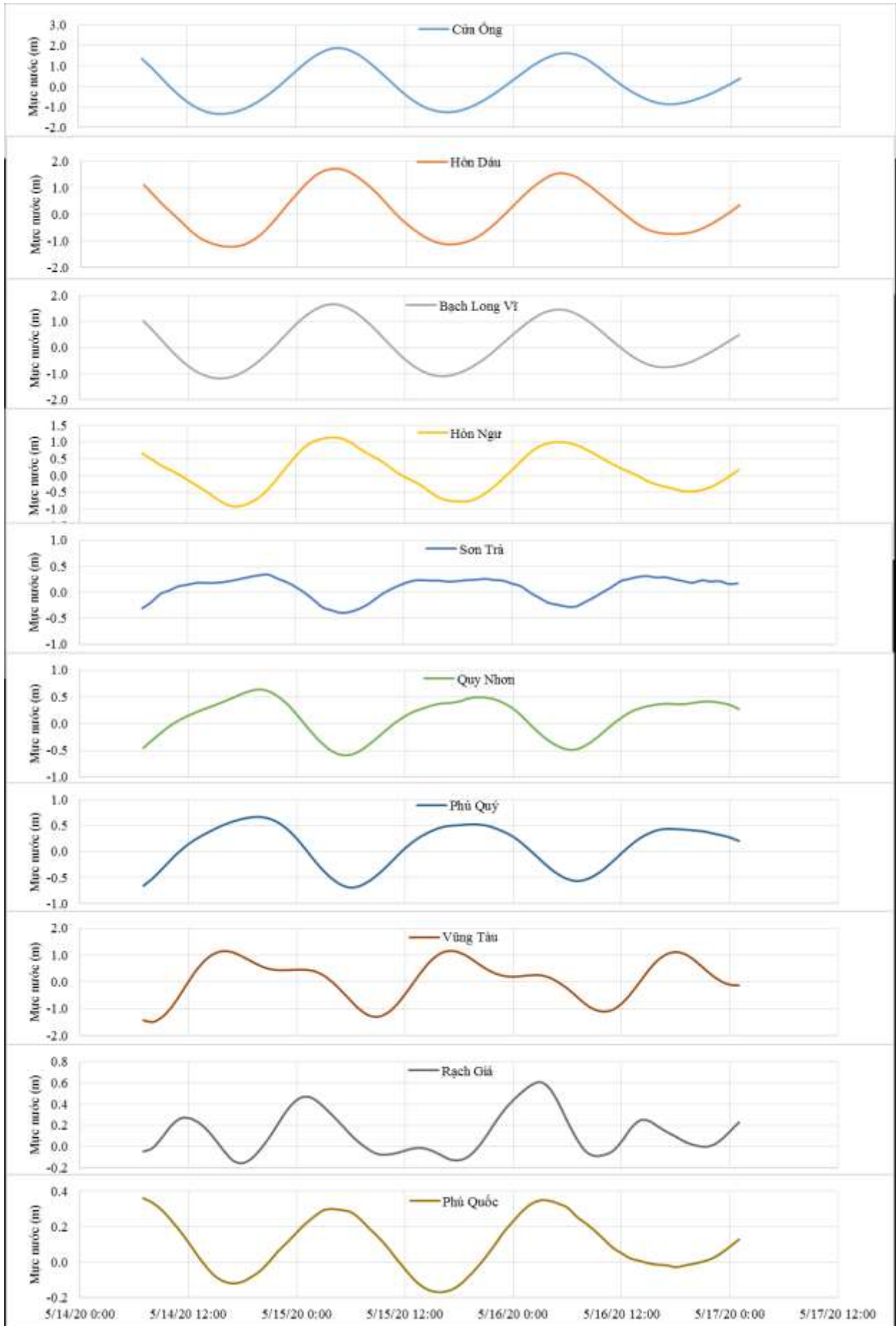
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 16/05/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

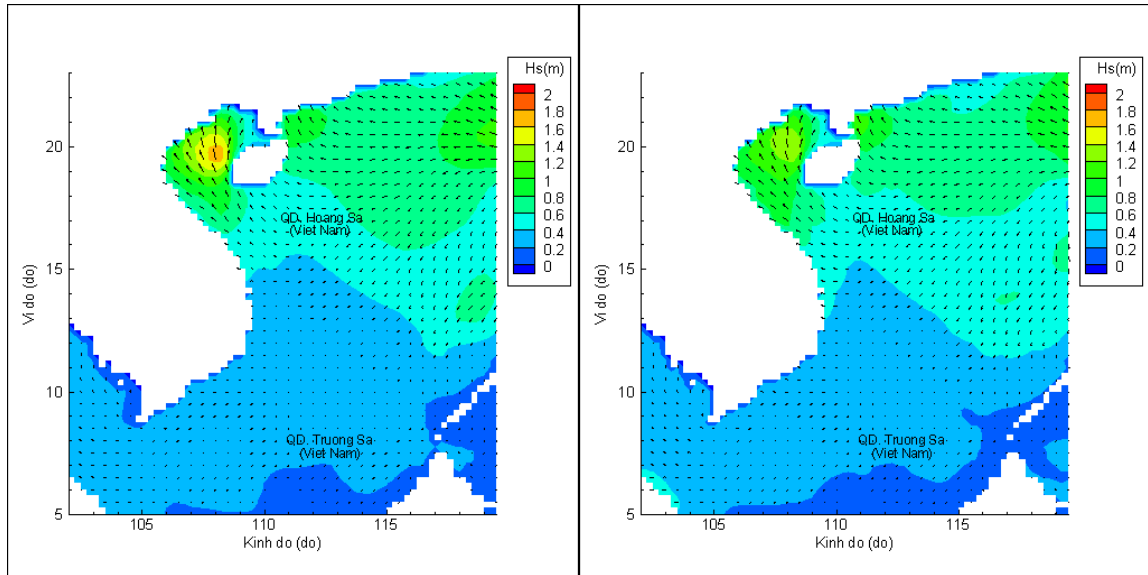
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

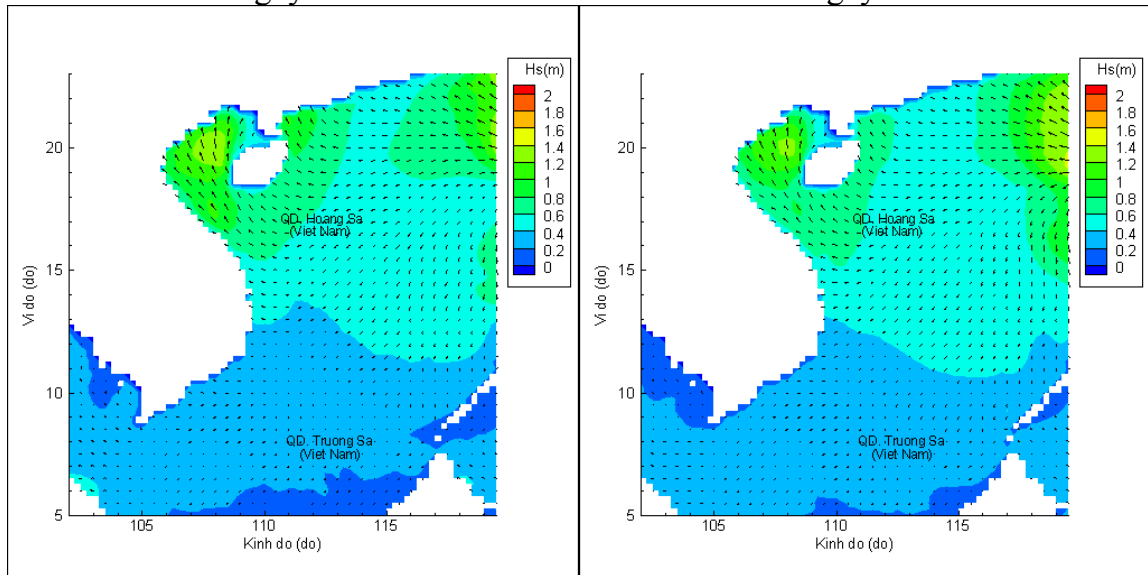


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



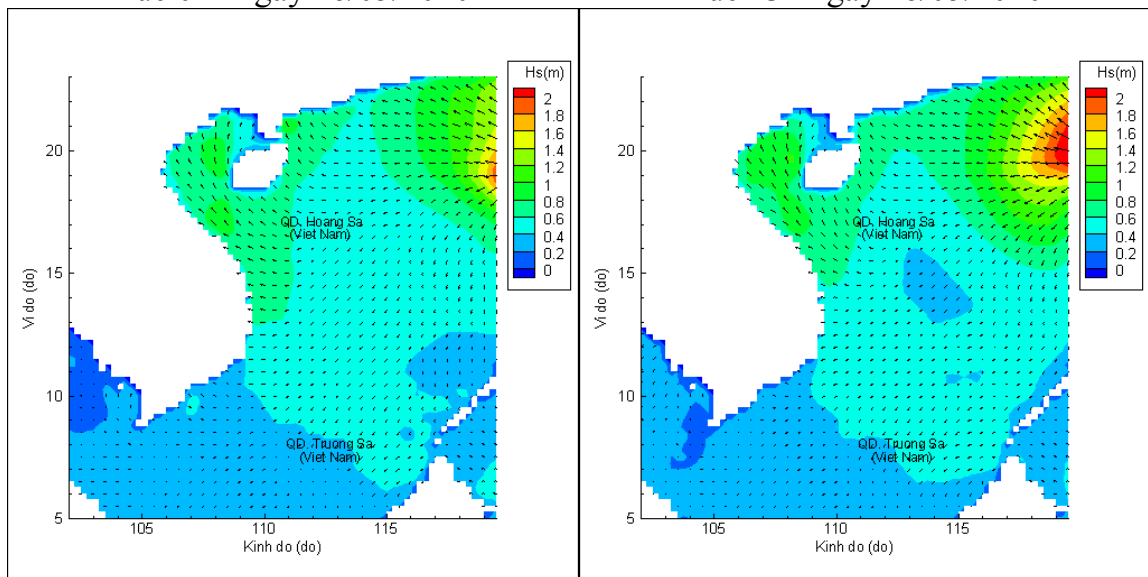
Lúc 13h ngày 15/05/2020

Lúc 19h ngày 15/05/2020



Lúc 01h ngày 16/05/2020

Lúc 13h ngày 16/05/2020



Lúc 01h ngày 17/05/2020

Lúc 13h ngày 17/05/2020